

Theo hng dn chn oán và iu tr COVID-19 mi nht ca B Y t, virus SARS-CoV-2 lây trc tip t ngi sang ngi ch yu qua git bn ng hô hp và qua ng tip xúc. Virú SARS-CoV-2 cng có kh nng lây truyn qua ng khí dung (aerosol), c bit ti các c s y t, nhng ni ông ngi và không gian kín. Bên cnh ó, virus cng liên tc bin i to ra hàng nghìn bin th khác nhau trên toàn th gii, làm cho kh nng lây lan mn h hn và khó kim soát hn.

Ngic mc COVID-19 có biu hin lâm sàng a dng, t nhim không có triu chng, ti nhng biu hin bn h lý nng, nh viêm phi nng, suy hô hp, sc nhim trùng, suy chc nng a c quan và t vong, c bit nhng ngi cao tui, ngi có bn h mn tính hay suy gim min dch, hoc có ng nhim hay bi nhim các cn nguyên khác nh vi khun, nm. C ch bn h sinh ca bn h có vai trò ca "cn bão cytokine" và huyt khi mao mch phi trong các ca bn h có suy hô hp nng và nguy kch.

Hin ti, COVID-19 cha có thuc c hieu nên ch yu là iu tr h tr và iu tr triu chng. Các bin pháp phòng bn h chính là tiêm phòng vaccine, phát hin sm và cách ly ca bn h.

Thi gian bn h ca COVID-19 t 2-14 ngày

Hng dn ca B Y t cho bit: Thi gian bn h ca COVID-19 t 2-14 ngày, trung bình t 5-7 ngày.

Triu chng khi phát hay gp là st, ho khan, mt mi và au c. Mt s trng hp au hng, nght mi, chy nc mi, au u, ho có m, nôn và tiêu chy. Hu ht ngi bn h (khong hn 80%) ch st nh, ho, mt mi, không b viêm phi và thng t hi phc sau khong mt tun. Tuy nhiên, mt s trng hp không có biu hin triu chng lâm sàng nào.

Ngoài ra, có khong gn 20% s bn h nhân din bin nng. Thi gian trung bình t khi có triu chng ban u ti khi din bin nng thng khong 7-8 ngày.

Các biu hin nng bao gm: Viêm phi, viêm phi nng cn nhp vin... Trong ó, khong 5% cn iu tr ti các n v hi sc tích cc vì các biu hin hô hp cp, nh: Th nhanh, khó th, tím tái..., hi chng suy hô hp cp tin trin (ARDS), sc nhim trùng, suy chc nng các c quan bao gm tn thng thn và tn thng c tim, dn n t vong.

Theo B Y t, t vong bi COVID-19 xy ra nheu hn ngi cao tui, ngi suy gim min dch và mc các bn h mn tính kèm theo. ngi ln, các yu t tiên lng tng nguy c t vong là tui cao, im suy a tng (SOFA) cao khi nhp vin...

tr em, a s tr mc COVID-19 có các biu hin lâm sàng nh hn ngi ln, hoc không có triu chng. Các du hieu thng gp tr em là st và ho hoc các biu hin viêm phi. Tuy nhiên, mt s tr mc COVID-19 có tn thng viêm a c quan, nh: St; ban hoc xung huyt giác mc, hoc phù n niêm mc ming, bàn tay, chân; suy tun hoàn; các biu hin tn thng chc nng tim và tng men tim; ri lon tiêu hóa; ri lon ông máu và tng các ch s viêm cp.

Phân loi ngi bn h, xác nh ni iu tr theo các mc nghiêm trng ca bn h

Theo B Y t, nguyên tc iu tr chung, phân loi ngi bn h và xác nh ni iu tr theo các mc nghiêm trng ca bn h. C th, vì ca bn h nh (viêm ng hô hp trên, viêm phi nh), iu tr ti các khoa, phòng thông thng. Ca bn h nng (viêm phi nng, nhim trùng huyt) hoc ca bn h nh ngi có các bn h mn tính hay ngi cao tui cn c iu tr ti các phòng cp cu ca các khoa, phòng hoc hi sc tích cc.

Ca bn h nng - nguy kch (suy hô hp nng, sc nhim trùng, suy a c quan) cn c iu tr hi sc tích cc. Do COVID-19 cha có thuc c hieu, nên iu tr h tr và iu tr triu chng là ch yu.

COVID-19 có các mc nh sau:

Không triu chng: Là ngi nhim SARS-CoV-2 c khng nh bng xét nghim realtime RT-PCR dng tính,

nhưng không có triệu chứng lâm sàng.

Mc nh: Viêm ng hô hp trên cp tính

- Ng bệnh nhiễm SARS-CoV-2 có các triệu chứng lâm sàng không có triệu chứng như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mắt mũi, đau đầu, đau cơ.

- Không có các dấu hiệu của viêm phổi học thiếu oxy.

Mc va: Viêm phổi

- Ng bệnh và trẻ em: Viêm phổi (sốt, ho, khó thở, thở nhanh) và không có dấu hiệu viêm phổi nặng, SpO₂ > 93% khi thở khí trời.

- Trẻ em: Trẻ có ho học khó thở và thở nhanh. Thở nhanh có xác định khi nhịp thở > 60 lần/phút trẻ dưới 2 tháng; > 50 lần/phút trẻ từ 2-11 tháng; > 40 lần/phút trẻ từ 1-5 tuổi và không có các dấu hiệu của viêm phổi nặng.

- Chọn oán dựa vào lâm sàng, tuy nhiên, hình ảnh X-quang, siêu âm học CT phổi thay hình ảnh viêm phổi học phát hiện các biến chứng.

Mc nặng - Viêm phổi nặng

- Ng bệnh và trẻ em: Sốt học nghi ngờ nhiễm trùng hô hấp, kèm theo bất kỳ một dấu hiệu sau: nhịp thở > 30 lần/phút, khó thở nặng, học SpO₂ < 93% khi thở khí phòng.

- Trẻ em: Ho học khó thở, và có ít nhất một trong các dấu hiệu sau đây: Tím tái học SpO₂ < 93%; suy hô hấp nặng (thở rên, rút lõm lồng ngực); học trẻ em chọn oán viêm phổi và có bất kỳ dấu hiệu nặng sau: Không thể uống/bú sữa; rỉ lòng ý thức (li bì học hôn mê); co giật. Có thể có các dấu hiệu khác của viêm phổi như rút lõm lồng ngực, thở nhanh (tần số thở/phút như trên).

- Chọn oán dựa vào lâm sàng, chụp X-quang phổi xác định các biến chứng.

Mc nguy kịch nghiêm trọng: Hội chứng suy hô hấp cấp tính (ARDS); nhiễm trùng huyết (sepsis); sốc nhiễm trùng; các biến chứng nặng - nguy kịch khác: nhiễm máu phổi, thuyên tắc phổi, suy thận.

B Y tế nhận diện: Cần theo dõi sát và áp dụng các biện pháp chọn oán xác định khi nghi ngờ và có biện pháp điều trị phù hợp.

Các tiêu chuẩn xuất viện của bệnh nhân

Theo B Y tế, bệnh nhân có xuất viện khi có các tiêu chuẩn: Hết sốt, các triệu chứng lâm sàng cải thiện, toàn trạng tốt, các dấu hiệu sinh tồn ổn định, chức năng các cơ quan bình thường, xét nghiệm máu trở về bình thường, X-quang phổi cải thiện.

Ngoài ra, bệnh nhân sẽ cách ly tập trung tại cơ sở y tế ít nhất 14 ngày kể từ khi có triệu chứng lâm sàng đầu tiên, ngay khi có ít nhất hai mẫu bệnh phẩm liên tiếp (cách nhau từ 48 đến 72 giờ) âm tính vì virus SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR; thời gian từ khi lấy mẫu bệnh phẩm cuối cùng từ khi ra viện không quá 24 giờ.

Sau khi xuất viện, bệnh nhân cần tiếp tục các biện pháp phù hợp tại nhà để giám sát các yếu tố sức khỏe và trung tâm kiểm soát bệnh tật địa phương thêm 14 ngày và theo dõi thân nhiệt tại nhà 2 lần/ngày, nếu thân nhiệt cao hơn 38°C hai lần liên tiếp học có các dấu hiệu bất thường khác phải khám lại ngay tại các cơ sở y tế.

Cùng với đó, bệnh nhân cần làm xét nghiệm virus SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR tại thời điểm ngày thứ 7 và ngày thứ 14. Nếu vì những trường hợp xét nghiệm virus SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR tái dương tính trong thời gian theo dõi sau xuất viện, bệnh nhân cần tiếp tục cách ly tại nhà 7 ngày và làm thêm một lần xét

nghim vào ngày th 7.

TNG ÀI DCH V CÔNG: (0236) **1022** hoc ***1022** , min phí phc v

1. **Nhn phn ánh, góp ý** ca ngi dân cho Thành ph và chuyn c quan chc nng x lý
2. Hng dn, gii áp **TH TC hành chính, quy nh, chính sách**
3. Hng dn s dng dch v **chính quyn in t**
4. Cung cp các thông tin khác ca Thành ph (**thiên tai, a im, s kin,**)
5. Cung cp dch v **Call Center** , **nhn tin CSKH** chuyên nghip, **GIÁ R NHT.**